

Nhơn Trạch, ngày 24 tháng 4 năm 2019

Số: 175/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 845/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị M, sinh năm 1981
HKTT: ấp VL, xã VB, huyện VT, thành phố CT
Tạm trú: ấp BS, xã PT, huyện NT, tỉnh DN.
- Bị đơn: Anh Đỗ Công V, sinh năm 1980
HKTT: thôn ĐH, xã HB, huyện TG, tỉnh Th H
Tạm trú: ấp BS, xã PT, huyện NT, tỉnh DN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị M và anh Đỗ Công V.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân chị Phan Thị M và anh Đỗ Công V thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Phan Thị M và anh Đỗ Công V về việc nuôi con như sau:

Giao con chung tên Đỗ Thị Như Q, sinh ngày 19/7/2003; Đỗ Công B, sinh ngày 26/3/2005; Đỗ Huỳnh Bảo N, sinh ngày 09/5/2014 cho chị M nuôi dưỡng. Tạm thời anh V không cấp dưỡng nuôi con. Anh V được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Đỗ Thị Ph đã đủ 18 tuổi có khả năng lao động nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.
- Về án phí chị Phan Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu số 0000058 ngày 20/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch. Hoàn trả cho chị M số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- TAT, THA;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Trần Tiến Nghĩa